

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 501/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 285/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đ, sinh năm 1972

CCCD:xxxxxxxxxxxx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày xxxxxxxx

Địa chỉ: Đường N, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông L, sinh năm 1973

CCCD: xxxxxxxxxxxx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày xxxxxxxx

Địa chỉ: Đường N, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Đ, sinh năm 1972

Ông L, sinh năm 1973

Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2020 do Ủy ban nhân dân M, quận P Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường M, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 16/9/2020 cho ông L và bà Đ hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Đ và ông L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có con chung.
- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: án phí ly hôn là 150.000 đồng, bà Đ tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000907 ngày 06 tháng 01 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đ đã nộp đủ án phí và được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu Vực 5, Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND phường M, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Thị Ngọc Yến